

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH
KẾ HOẠCH TUẦN 2 THÁNG 3/2025
NHÓM CƠM THƯỜNG (25 – 36 THÁNG)
Thời gian thực hiện: Từ 10/3=>14/3/2025

I. KẾ HOẠCH NGÀY

❖ *Thứ hai, ngày 10 tháng 3 năm 2025.*

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

2. Bài tập TC-BP:

* Chạy đuổi theo cô.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết xé dải làm hàng rào.

3.2. Chuẩn bị:

- Tranh cô xé dán mẫu có hàng rào + tranh mô hình nhà
- Tranh nền, giấy thủ công, rổ, hồ, tấm lót, khăn lau tay.
- Bàn sản phẩm.
- Nhạc nền, máy casset.

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Quan sát tranh mẫu**

- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu của cô 2 tranh.
- Tranh 1 cô xé dải làm hàng rào đứng.
- Tranh 2 cô xé dải làm hàng rào nằm chéo.

* Nhìn tranh 1 và tranh 2 có gì khác nhau không?

- Cô xé dán mẫu cho các con xem nhé!

./ Cô xé dán mẫu lần 1.

./ Cô xé dán mẫu lần 2 + giải thích: Cô cầm tờ giấy bằng hai tay, cô dùng ngón trỏ và ngón cái của hai bàn tay xé liền cạnh để được mảnh giấy dài đều nhau, kể đến cô bôi hồ lên mặt trái của mảnh giấy và đặt lên điểm của hàng rào để dán. Các con thấy cô xé dán hàng rào nhà mình có đẹp không? . Các con nhớ xé dán hàng rào nhà mình cho đẹp nhé và giữ gìn sân nhà sạch sẽ.

- Cho cháu chơi trò chơi: “Ngón tay nhúc nhích”

*** Hoạt động 2: Xé dải làm hàng rào.**

- Cô cho trẻ vào bàn thực hiện.
- Cô quan sát, gợi ý và hỗ trợ trẻ thực hiện.
- Kết thúc: Trưng bày sản phẩm.

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Mức độ phong phú của các tình tiết nội dung cốt chuyên (nhập vai chơi, đưa ra các tình huống chơi mới.)
- * Là hình ảnh mô phỏng của đồ vật nhất định (hàng rào, tàu, ô tô, nhà cao tầng, bàn, ghế, bồn hoa, chuồng con vật, đường đi...).
- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định
- * Góc tạo hình: Xé dán hàng rào.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: Cây cá vàng.

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Đi bước qua 2-3 gậy kê cao, Ném bóng vào đích ngang.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, câu cá, ném vòng vào vòng voi, sỏi.

6. Giờ ăn:

- * Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng.

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ làm quen hình vuông.
- * Cô cho trẻ làm vở bài tập Phiếu thực hành Tạo hình (trang 4)

8. Quan sát:

- * Anh: Khôi- Kiệt
- * Lan: Thiên An- Tú Anh
- * Vân: Thịnh- Hân
- * Bạch: Nhân- Đăng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ **Thứ ba, ngày 11 tháng 3 năm 2025**

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về bỏ rác đúng nơi quy định.

2. Bài tập TC-BP:

- * Bắt tại chỗ

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết được hình vuông.

3.2. Chuẩn bị:

- Hình vuông (ít hình tròn).
- Hộp đựng.
- Đoàn tàu lửa gắn trên tường.
- Bìa cứng ngói nhà có khoét hình vuông (đủ số lượng trẻ).

3.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Bé nhận biết hình vuông**

- Cô cùng trẻ chơi với hình vuông. (khảo sát: sờ, lăn hình).
 - Cô giơ hình lên và giới thiệu trẻ về hình vuông:
 - + Trên tay cô là hình vuông- hình vuông có cạnh, có góc (cô vừa nói cô vừa sờ vào các cạnh, góc cho trẻ xem).
 - + Bây giờ các con giơ hình vuông của mình lên cho cô xem.
 - Cô và các con đang cầm hình gì trên tay? (hình vuông)
 - Cô cho trẻ lặp lại: “hình vuông” cùng với cô.
 - + Tại sao con biết đó là hình vuông? (có cạnh, góc).
 - Kết luận: Hình vuông có cạnh, có góc và không lăn được.
- => Yêu cầu trẻ chọn tất cả hình vuông có trong hộp đựng để sang hộp hình vuông, chú ý quan sát và nhận xét trẻ.

*** Hoạt động 2: Trò chơi luyện tập**

- Trò chơi 1: “Gắn cửa sổ cho toa tàu”
 - + Cách chơi: Trẻ chọn hình vuông gắn vào cửa sổ toa tàu (ít hình tròn).

- + Luật chơi: Trẻ chọn đúng hình vuông.
- Trò chơi 2: “Ráp hình”
- + Cách chơi: Trẻ chọn hình vuông gắn vào những chỗ khuyết của cửa sổ hình vuông trên tấm bìa cứng ngôi nhà.
- + Luật chơi: Trẻ chọn đúng hình vuông để ráp cho khớp.
- Kết thúc: Nhận xét- khen trẻ

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Có những tình tiết riêng biệt, độc đáo.
- * Là hình ảnh mô phỏng của đồ vật nhất định (hàng rào, tàu, ô tô, nhà cao tầng, bàn, ghế, bồn hoa, chuồng con vật, đường đi...).
- * Có thói quen tự lấy và cất đồ chơi nhanh nhẹn, đúng nơi qui định
- * Góc NBPB: Chọn và gắn đúng hình vuông.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Trò chơi vận động: Cáo và gà.

5.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Đi bước qua 2-3 gậy kê cao, Ném bóng về phía trước bằng một tay.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, nước, cà kheo, sỏi.

6. Giờ vệ sinh:

- * Đi vệ sinh đúng nơi quy định (nhà vệ sinh).

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô cho trẻ ôn lại nhận biết hình vuông.
- * Cô cho trẻ làm quen bài hát: “Gà trống, mèo con và cún con”.

8. Quan sát:

- * Anh: Minh- Nghi
- * Lan: Duy- Duyên
- * Vân: Phương Vy- Nhân
- * Bạch: Tiên- Hoàng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ tư, ngày 12 tháng 3 năm 2025*

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

2. Bài tập TC-BP:

* Chạy đuổi theo cô.

. Giờ học:

3.1.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết gọi tên và đặc điểm nổi bật của hình tròn- hình vuông.

3.1.2. Chuẩn bị:

- Hình hình học: vuông - tròn.

- Rổ đựng hình cho mỗi trẻ. - Ngôi nhà: Vuông - tròn.

- Máy casset, nhạc không lời.

- Que chỉ

3.1.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Phân biệt hình tròn + hình vuông.**

- Cả lớp chọn hình tròn giơ lên nào.

+ Các con lăn hình tròn xem có lăn được không?

-> Hình tròn có đường bao cong nên chúng ta lăn được (Cô cho trẻ sờ đường bao cong của hình tròn).

+ Các bạn chọn cho cô hình vuông.

+ Các con lăn xem hình vuông có lăn được không?

-> Hình vuông không lăn được vì hình vuông có góc có cạnh (Cô cho trẻ sờ vào góc cạnh của hình vuông)

=> Cô cho cả lớp nhắc lại hình nào lăn được, hình nào không lăn được, gọi tên **hình tròn - hình vuông.**

*** Hoạt động 2: “Trò chơi luyện tập”**

@ Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh”

- Luật chơi: Trẻ chọn nhanh hình theo yêu cầu của cô giơ lên và gọi tên hình.

- Cách chơi: Trẻ để rổ hình trước mặt có hình tròn- hình vuông, khi cô yêu cầu trẻ tìm hình tròn (vuông) thì trẻ chọn nhanh hình theo yêu cầu của cô giơ lên và gọi tên hình.

+ Lần 1: Chọn cho cô hình tròn - hình vuông

+ Lần 2: Chọn cho cô hình lăn được - Hình không lăn được

@Trò chơi 2: “Về đúng nhà”

- Cho mỗi trẻ cầm 1 lô tô hình tròn, hình vuông. Trẻ đi theo vòng tròn vừa đi vừa hát. Khi có hiệu lệnh trẻ phải nhanh chân chạy về đúng nhà có kí hiệu giống lô tô mình đang cầm trên tay và gọi đúng tên hình đó.
- Nếu trẻ tìm đúng nhà thì cô yêu cầu trẻ gọi lại tên hình.
- Nếu trẻ chưa tìm đúng nhà thì cô lại gần và hỏi trẻ:
 - + Trên tay là hình gì?
 - + Con nhìn lại ngôi nhà con đang ở có hình gì?
 - + Con tìm lại ngôi nhà có hình giống với hình của con đang cầm trên tay đi nào.
- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần, sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét kết quả chơi.
- Trong khi trẻ tham gia chơi cô chú ý quan sát, bao quát hướng dẫn trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ, xử lý tình huống (nếu có).
- Kết thúc.

3.2.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết hát vuôt theo bài hát: “Gà trống, mèo con và cún con”

3.2.2. Chuẩn bị:

- Máy casset, tiếng kêu: con gà trống, con mèo, con chó.
- Nhạc bài hát: “Gà trống, mèo con và cún con”, "Cò lả".

3.2.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Dạy hát bài: “Gà trống, mèo con và cún con”**

- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu: con gà trống, con mèo, con chó. và hỏi trẻ:
 - + Đây là tiếng kêu của con gì? (con gà trống, con mèo, con chó)
- Cô giới thiệu bài hát: “Gà trống, mèo con và cún con” và giới thiệu tên tác giả: Thế Vinh.
- Cô hát lần 1: Không nhạc + Cô vừa hát bài gì?
- Cô hát lần 2 cho cháu nghe kết hợp với nhạc nền.
- Cô trò chuyện về bài hát:
 - + Bài hát này nói về con gì?
 - + Gà trống gáy thế nào?
 - + Mèo con rình bắt gì?
 - + Cún con làm gì?

-> Bài hát nói về những con vật rất đáng yêu và có ích đối với con người: Con gà trống biết gáy ò ó o đánh thức mọi người dậy, con mèo biết bắt chuột, con cún biết trông nhà cho chủ. Vì vậy các con phải biết yêu quý và chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình.

- Cô dạy cháu hát:

+ Cả lớp hát (2-3 lần)

+ Nhóm 2- 3 bạn (1-2 lần).

+ Cá nhân (2- 3 bạn)

- Cô quan sát và sửa sai cho cháu.

*** Hoạt động 2: Nghe hát: "Cò lả":**

- Cô giới thiệu tên bài hát.

- Cô mở nhạc cho trẻ nghe 1-2 lần.

- Kết thúc.

4. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Biểu hiện riêng, độc đáo trong việc đưa ra tình huống giả bộ, trong việc sử dụng vật thay thế hoặc trong việc thực hiện các hành động vai (ngôn ngữ, hành động, nét mặt...)

* Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .

* Tích cực tham gia khi trò chơi được giáo viên bắt đầu hoặc gợi ý, đề nghị, khích lệ

* Góc âm nhạc: Hát bài hát: "Gà trống, mèo con và cún con".

* Góc NBPB: Chọn và gắn đúng hình tròn- hình vuông.

5. Hoạt động ngoài trời:

5.1. Quan sát: Cây mít.

5.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng: Đi bước qua 2-3 gậy kê cao; Chạy đổi hướng.

* Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, nước, sỏi.

6. Giờ ngủ:

* Chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ ôn lại nhận biết hình tròn- hình vuông.

* Cô cho trẻ ôn lại bài hát: "Gà trống, mèo con và cún con".

8. Quan sát:

* Anh: Bảo Ngọc- Hoàng Nhân

- * Lan: Đại- Minh Thư
- * Vân: Gia Phúc- Phong
- * Bạch: Quốc Anh- Anh Thư

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng:

❖ *Thứ năm, ngày 13 tháng 3 năm 2025*

1. Đón trẻ

- * Trò chuyện với trẻ về các con vật sống trong rừng.

2. Bài tập TC-BP:

- * Bật vào vòng.

3. Giờ học:

3.1.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phân biệt to- nhỏ.

3.1.2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Hộp đựng bóng, vòng to đựng bóng, chiếc túi kỳ diệu, bóng to- bóng nhỏ, đồ chơi to- nhỏ bằng thùng cactong, con ong to - con ong nhỏ bằng nỉ, tổ ong to- tổ ong nhỏ bằng thùng cactong, rổ đựng con ong.
- Đồ dùng của trẻ: Rổ đựng bóng to- bóng nhỏ đủ cho cháu hoạt động khi chơi.
- Máy casset, nhạc trò chơi.

3.1.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Cung cấp kiến thức To- Nhỏ**

- Cô tạo tình huống cho cháu chơi trò chơi con thỏ sau đó cô đổ bóng ra cho cháu chơi.
- Cô cho các con chơi trò chơi gì? (chơi với bóng)
- Các con rất là ngoan nè, vừa rồi ông già noel có tặng cho cô 1 món quà bây giờ cô và các con cùng xem đó là món quà gì nha, (Cô cho xuất hiện chiếc túi kỳ diệu có bóng to- bóng nhỏ lần lượt cho cháu xem và đoán)
- ./ Đố con đây là gì? (quả bóng màu xanh)
- ./ Còn đây là gì nữa nè con. (quả bóng màu đỏ)
- ./ Nhìn xem hai quả bóng này như thế nào với nhau.
- ./ Quả bóng nào to.

./ Vây quả bóng nhỏ đầu con.

* Các con rất ngoan nè, hôm nay cô sẽ cho các con chơi trò chơi “Bé chọn đúng” nha.

*** Hoạt động 2: Trò chơi luyện tập:**

+ Trò chơi 1: “Bé chọn đúng”:

- Luật chơi: Trẻ lấy rổ có bóng to và bóng nhỏ sau đó tìm bóng to - bóng nhỏ giơ lên theo yêu cầu của cô.

- Cách chơi: Trẻ để rổ bóng trước mặt có bóng to- và bóng nhỏ, khi cô yêu cầu trẻ tìm bóng to thì trẻ cầm bóng to giơ lên, cô yêu cầu tìm bóng nhỏ thì trẻ tìm bóng nhỏ giơ lên.

- Khi trẻ giơ cô kiểm tra kết quả và khen ngợi trẻ.

+ Trò chơi 2: “Ai giỏi nhất?”

- Luật chơi: Trẻ lấy bóng màu xanh to và bóng màu đỏ nhỏ sau đó yêu cầu trẻ bỏ bóng vào lỗ tròn to - nhỏ theo yêu cầu của cô.

- Cách chơi: Khi cô bật nhạc thì trẻ cầm rổ có bóng màu xanh to và bóng màu đỏ nhỏ sau đó chạy lên bỏ vào lỗ tròn to và lỗ tròn nhỏ mà cô đã khoét sẵn, bóng to vào lỗ tròn to- bóng nhỏ bỏ vào lỗ tròn nhỏ. Khi cô tắt nhạc thì trẻ dừng lại.

- Cô kiểm tra kết quả và khen ngợi trẻ.

+ Trò chơi 3: Con ong về tổ:

- Luật chơi: Cô yêu cầu trẻ lấy con ong to bay về tổ có hủ mật to, ong nhỏ bay về tổ có hủ mật nhỏ theo yêu cầu của cô.

- Cách chơi: Khi cô bật nhạc lên trẻ lấy ong to bay về tổ ong có hủ mật to, ong nhỏ bay về tổ có hủ mật nhỏ. Khi cô tắt nhạc thì trẻ dừng lại.

- Cô kiểm tra kết quả và khen ngợi trẻ.

3.2.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết kể lại một đoạn chuyện trong truyện: "Con cáo" theo gợi ý của cô.

3.2.2. Chuẩn bị:

- Tranh minh họa truyện “Con cáo”, que chỉ

- Mô hình, nhân vật rời (Gà mẹ, gà con, chó Cún, mèo hoa, cáo)

3.2.3. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Kể chuyện: "Con cáo"**

- Kể trích dẫn kết hợp đàm thoại (sử dụng kết hợp mô hình, nhân vật rời).

+ Các con vừa nghe cô kể chuyện gì?

+ Câu chuyện nói về con gì?

- + Khi gà con đang kiếm ăn thì ai đã xuất hiện?
- + Gà con đã làm gì khi gặp cáo?
- + Thế cáo có bắt được gà con khôn? Vì sao?
- Hát vận động theo nhạc bài hát Gà trống, mèo con và cún con
- * Hoạt động 2: Kể truyện cùng cô.
- Mời trẻ lên kể truyện theo tranh.
- Kết thúc: Cô nhận xét trẻ.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Trò chơi vận động: Gà trong vườn rau.

4.2. Chơi tự do:

- * Rèn các kỹ năng: Đi bước qua 2-3 gậy kê cao; Chạy đổi hướng.
- * Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, nước, sỏi.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

- * Biểu hiện riêng, độc đáo trong việc đưa ra tình huống giả bộ, trong việc sử dụng vật thay thế hoặc trong việc thực hiện các hành động vai (ngôn ngữ, hành động, nét mặt...)
- * Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .
- * Tích cực tham gia khi trò chơi được giáo viên bắt đầu hoặc gợi ý, đề nghị, khích lệ
- * Góc đọc sách: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh (Truyện: Con cáo).
- * Góc NBPB: Chọn đúng đồ vật to- nhỏ.

6. Giờ vệ sinh:

- * Đi vệ sinh đúng nơi quy định (nhà vệ sinh).

7. Sinh hoạt chiều:

- * Cô ôn trẻ nhận biết to- nhỏ.
- * Cô cho trẻ ôn lại truyện: "Con cáo".

8. Quan sát:

- * Anh: Khánh Ngọc- Khôi
- * Lan: Thiên An- Tú Anh
- * Vân: Thịnh- Hân
- * Bạch: Nhân- Đăng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:

* Trạng thái cảm xúc:

* Kiến thức và kỹ năng:

❖ **Thứ sáu, ngày 14 tháng 3 năm 2025**

1. Đón trẻ

* Trò chuyện với trẻ về cách giữ gìn cơ thể.

2. Bài tập TC-BP:

*BAT tại chỗ.

3. Giờ học:

3.1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ phối hợp tay, chân, cơ thể trong một số vận động liên hoàn: Đi bước qua 2- 3 gậy kê cao, tung bóng qua dây.

3.2. Chuẩn bị:

- Máy cassette, nhạc: “Bé tập thể dục”. - 2- 3 gậy kê cao (cao 5 cm). - Bóng nhựa (12 - 15cm), dây thun. - Vạch mức.

3.3. Tiến hành:

3.3.1. Khởi động:

- Cô và cháu cùng khởi động trên nền nhạc: “Bé tập thể dục” đi với các kiểu chân: Đi thường -> đi giong cao tay -> đi thường -> đi khom lưng -> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh -> chạy chậm -> chạy chậm dần -> đi thường.

3.3.2. Trọng động:

3.3.2.1. Bài tập phát triển chung:

- Tay: Đứng tự nhiên đưa ra phía trước, hạ xuống (3 lần x 4 nhịp)
- Bụng, lườn: Đứng tự nhiên, tay chống hông, nghiêng người sang hai bên (2 lần x 4 nhịp)
- Chân: Ngồi co duỗi từng chân (3 lần x 4 nhịp)
- BAT: BAT tiến về phía trước (1lần x 4 nhịp)

3.3.2.2. Vận động cơ bản:

- Cô giới thiệu vận động: Đi bước qua 2- 3 gậy kê cao, tung bóng qua dây.

* Làm mẫu:

+ Cô làm mẫu 2 lần

./ Lần 1: Không giải thích

./ Lần 2: Kết hợp phân tích động tác.

- Tư thế chuẩn bị: Cô hướng dẫn trẻ: Cô đi đến vạch mức, đi bước qua từng cây gậy kê cao, mắt cô nhìn thẳng đến phía trước và khi cô đi qua hết 2- 3 gậy kê cao. Sau đó thì cô đi lại cầm bóng bằng hai tay và tung mạnh bóng qua dây xong thì cô đi về vị trí xuất phát.

+ Trẻ thực hiện: 4-5 lần.

+ Cô quan sát: Khuyến khích, động viên, nhắc trẻ chú ý khi tung bóng bằng hai tay

3.3.3. Hồi tĩnh:

- Cô cho trẻ làm chim bay.

- Kết thúc.

4. Hoạt động ngoài trời:

4.1. Trò chơi vận động: Cáo và gà.

4.2. Chơi tự do:

* Rèn các kỹ năng: Đi bước qua 2- 3 gậy kê cao, tung bóng qua dây.

* Chơi các đồ chơi tự chọn: Đồ chơi ngoài trời; chơi cát, nước, sỏi.

5. Hoạt động vui chơi trong lớp:

* Biểu hiện riêng, độc đáo trong việc đưa ra tình huống giả bộ, trong việc sử dụng vật thay thế hoặc trong việc thực hiện các hành động vai (ngôn ngữ, hành động, nét mặt...)

* Tự chơi ở mức hoàn toàn chủ động, nhưng có sự gợi ý hỗ trợ của giáo viên .

* Tích cực tham gia khi trò chơi được giáo viên bắt đầu hoặc gợi ý, đề nghị, khích lệ.

* Góc đọc sách: Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.

6. Giờ ngủ:

* Chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô

7. Sinh hoạt chiều:

* Cô cho trẻ làm quen bài đồng dao: Con gà cục tác lá chanh.

* Cô cho trẻ ôn lại các bài thơ đã học.

8. Quan sát:

* Anh: Kiệt- Minh

* Lan: Duy- Duyên

* Vân: Phương Vy- Nhân

* Bạch: Tiên- Hoàng Quân

9. Nhận xét cuối ngày:

- * Tình trạng sức khỏe:
- * Trạng thái cảm xúc:
- * Kiến thức và kỹ năng: